

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2026/HS-ST
Ngày 20-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Nguyễn Mạnh Huân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vi Văn Thuy** và ông **Vàng Văn Toàn**

- Thư ký phiên toà: Ông **Lò Văn Hương**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:
Ông **Giàng A Khở**, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên và điểm cầu thành phần tại phân Trại tạm giam N, Công an tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân khu vực 5 - Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Tẩn Hải M, sinh năm 1982, tại tỉnh Lai Châu.

Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

Nơi ĐKKHKT: Bản S, xã N, tỉnh Điện Biên.

Số CCCD: 011082006500; cấp ngày 29/9/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH – Bộ Công an

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 5/12.

Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Tẩn Sài Q, đã chết; Con bà: Chảo Dao C, sinh năm 1954.

Bị cáo có vợ Lò Thị S, sinh năm 1983. Bị cáo có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 25/4/2005, Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên Quyết định đưa bị cáo vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng.

- Ngày 10/9/2008, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xét xử bị cáo 36 tháng tù về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản.

- Ngày 10/01/2016, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử bị cáo 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 26/5/2022, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử bị cáo 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành hình phạt đến ngày 07/5/2023 ra trại. Các bản án đối với bị cáo đều đã đương nhiên được xóa án tích, Quyết định xử lý hành chính đối với bị cáo đã xóa tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/9/2025, tạm giam từ ngày 25/9/2025 đến ngày xét xử, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Tần Hải M:** Bà Giàng Thị N, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15/9/2025, Tần Hải M đi bộ từ lán ruộng của gia đình lên khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản S, xã N, tỉnh Điện Biên để tìm mua Heroine về sử dụng. Đến nơi, bị cáo gặp, trao đổi và mua của một người đàn ông dân tộc Mông bị cáo không rõ lai lịch được một gói Heroine gói bằng giấy nilon màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy, bị cáo cất gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về lán ruộng của gia đình. Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo lấy gói Heroine sử dụng bằng hình thức chích xong bị cáo đi làm ruộng. Trên đường đi làm ruộng, bị cáo gặp một người đàn ông đang ngồi ở bụi cây ven đường sử dụng ma túy tổng hợp. Bị cáo nhận lời mời của người đàn ông và sử dụng ma túy tổng hợp cùng xong bị cáo đi làm ruộng. Sáng ngày 16/9/2025, bị cáo lại lấy gói Heroine ra sử dụng ở lán ruộng bằng hình thức chích. Sử dụng xong bị cáo cho bơm kim tiêm vào bếp lửa đang cháy. Hồi 08 giờ cùng ngày, khi bị cáo vừa sử dụng ma túy xong thì bị tổ công tác Công an xã N phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,84 gam Heroine.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-KV5 ngày 29/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo Tần Hải M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Tuyên phạt bị cáo Tần Hải M từ 03 năm 02 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về

tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội từ 05 năm 02 tháng đến 05 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án.

Áp dụng Điều 136/BLTTHS; Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 02 năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 05 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, tỉnh Điện Biên và Luận cứ bào chữa của Trợ giúp viên thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ phạm tội:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 09 giờ 15 phút ngày 16/9/2025 bút lục 01, 02 chứng minh bị cáo Tẩn Hải M bị bắt khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an xã N đã thu giữ của bị cáo 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi là Heroine.

Biên bản làm việc về xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Tẩn Hải M hồi 11 giờ 45 phút ngày 16/9/2025 của Công an xã N tại bút lục số 56 xác định bị cáo Tẩn Hải M dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu hồi 11 giờ 20 phút ngày 16/9/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 48 thì khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Tẩn Hải M là 0,84 gam nghi là Heroine, gửi toàn bộ đi giám định.

Kết luận giám định số 961/KL-KTHS ngày 23/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên bút lục số 52 đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Tẩn Hải

M có khối lượng 0,84 gam là chất ma túy, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Kết luận giám định độc chất số 759/1068/KLGĐĐC-PYQG ngày 25/9/2025 của Viện Pháp Y Quốc gia Bộ Y Tế có tìm thấy Morphin, Codein, 6-acetylmorphin và Methamphetamine trong mẫu nước tiểu của Tẩn Hải M gửi giám định.

Kết quả tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo Tẩn Hải M có tội. Bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân. Chứng cứ xác định bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Ngày 11/6/2025, bị cáo điều trị tự nguyện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế N. Ngày 15/9/2025, Trung tâm Y tế N thông báo chấm dứt điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế. Ngày 16/9/2025 bị cáo bị bắt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, kết quả test nhanh bị cáo dương tính với các chất ma túy. Nhận định trên đây đủ cơ sở để xác định bị cáo còn sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Hành vi của bị cáo thỏa mãn quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tẩn Hải M có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[2] Về tính chất mức độ phạm tội:

Khối lượng gói Heroine thu giữ của Tẩn Hải M là 0,84 gam. Khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ở trong khoảng từ 0,1 đến dưới 05 gam. Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù. Bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 03 năm tù.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Tẩn Hải M là người dân tộc Dao, cư trú tại xã N, tỉnh Điện Biên. Bị cáo là người sử dụng ma túy nhiều năm và chưa từ bỏ được. Đây là nguyên nhân chính bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Năm 2005, bị cáo bị Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên đưa vào cơ sở giáo dục. Từ năm 2008 đến năm 2023, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản. Lần xét xử này bị cáo đã đương nhiên được xóa tiền sự cũng như đương nhiên được xóa án tích. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân xấu của bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối chiếu các quy định tại khoản 1 của Điều 52 Bộ luật hình sự thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nhận định trên đây là cơ sở để chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên và ý kiến của người bào chữa áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 02 năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 05 năm tù. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,84 gam do vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào nhân thân của bị cáo, khối lượng ma túy, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cai nghiện ma túy đồng thời cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, tài sản trong gia đình không có gì giá trị, bị cáo không giữ chức vụ gì trong xã hội, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Tẩn Hải M.

[8] Về vật chứng: Vật chứng là 0,84 gam Heroine, gửi toàn bộ đi giám định và hoàn lại 0,69 gam là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh nilon màu trắng cũ và một vỏ phong bì niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng. Các vật chứng này cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ và có đơn xin miễn án phí. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định tại Điều 136/BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[11] Các vấn đề khác: Nguồn gốc ma túy bị thu giữ bị cáo khai nhận mua một người đàn ông dân tộc Mông bị cáo không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ đối tượng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm d khoản 1 Điều 256a; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tần Hải M** phạm các tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" và tội "**Sử dụng trái phép chất ma túy**".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Tần Hải M 03** (ba) năm **02** (hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và **02** (hai) năm **01** (một) tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là **05** (năm) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 16/9/2025.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau giám định:

- 0,69 gam Heroine được đựng trong 01 phong bì của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- 01 mảnh nilon màu trắng cũ và một vỏ phong bì niêm phong cũ được đựng trong phong bì Công an xã N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2025 giữa Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Điện Biên).

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo Tần Hải M.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Tần Hải M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 20/01/2026.

Nơi nhận:

- Phòng GD, TT, KT & THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- Phân trại tạm giam N;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Công an xã N, tỉnh Điện Biên ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Huân